

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2018/HSST

Ngày 28/11/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nông Văn Thịnh

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Sơ – Cán bộ hưu trí

Bà Hoàng Thị Thu – Nguyên giáo viên; Phó Ban tuyên giáo Huyện ủy

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Huế - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 111/2018/HS-ST ngày 08/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2018/HSST-QĐ ngày 01/11/2018 đối với bị cáo sau:

Hoàng Thanh H. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 09/02/2001. Nơi sinh: Thị trấn H1, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Tiểu khu H, thị trấn H1, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 10/12. Nghề nghiệp: Học sinh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Hoàng H L, sinh năm 1976 và bà: Nguyễn Thị Thu L1, sinh năm 1980, hiện cả hai đang cư trú tại tiểu khu 6, thị trấn H1, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Bị cáo chưa có chồng, con.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp và bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng H L, sinh năm 1976 và bà: Nguyễn Thị Thu L1, sinh năm 1980 (là bố mẹ đẻ của bị cáo) đều cư trú tại tiểu khu 6, thị trấn H1, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Đại diện nhà trường nơi bị cáo học tập: Bà Hoàng Thị Hà – Giáo viên trường Trung học phổ thông tỉnh X. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Hoàng Anh H, sinh năm 1993. Trú quán: Tiểu khu Z, thị trấn H1, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Thu L1, sinh năm 1980 cư trú tại tiểu khu X, thị trấn H1, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 5 năm 2018, khi Hoàng Thanh H đang đi chơi tại xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn thì H có gặp một người đàn ông tên Trường, qua nói chuyện Trường nói có ma túy bán, Trường và H đã trao đổi số điện thoại với nhau, mục đích là khi nào cần mua ma túy thì sẽ gọi.

Khoảng 12 giờ ngày 16.6.2018 Bùi Giang L trú tại tổ 11, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La gọi điện thoại cho H hỏi vay số tiền 1.500.000VNĐ, H hẹn gặp L ở nhà nghỉ Cây Tre thuộc tiểu khu 17, thị trấn H1, huyện Mai Sơn, sau đó L gọi điện thoại cho Lò Minh Ngọc, sinh năm 1988, trú tại bản Mé Ban, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La là lái xe taxi đến đón. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày L đến nhà nghỉ Cây Tre và thuê phòng số 2 rồi bảo Ngọc là lái xe taxi đến đón H. H đến nhà nghỉ gặp L, nhưng do không có tiền nên bảo L đợi H gọi điện thoại cho người quen để vay tiền. Lúc này Trường gọi điện thoại cho H hỏi H mua 100 viên hồng phiến với giá 2.000.000VNĐ, H đồng ý mua. Sau đó H gọi điện thoại do Hoàng Anh H là anh họ của H, trú tại tiểu khu 21, thị trấn H1, huyện Mai Sơn hỏi vay số tiền 3.000.000VNĐ, H đồng ý và bảo H đến nhà lấy tiền. H đã nhờ L sử dụng taxi của Lò Minh Ngọc chở H đến nhà H để lấy tiền, L đồng ý. Đến nơi H đưa cho H vay 3.000.000VNĐ. Sau đó H đưa cho L vay 1.200.000VNĐ rồi gọi điện thoại cho Trường nói H không có tiền thuê xe đến tiểu khu Nà Sản, xã Chiềng Mung, Trường nói sẽ bớt cho H 200.000VNĐ tiền mua ma túy và bảo với H là Trường đang bận đến sẽ có người tên là Chung giao ma túy cho H, H đồng ý. Trường đọc cho H số điện thoại của Chung là 0966036429 để H liên lạc. Sau đó H nói với L cho H đi nhờ lên tiểu khu Nà Sản, xã Chiềng Mung để lấy quần áo, L đồng ý.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày khi đến đường rẽ vào sân bay ở tiểu khu Nà Sản, H xuống xe đi bộ vào đường rẽ gọi điện thoại cho người tên Chung và Chung nói đang chờ H ở ven đường vào sân bay, H đi bộ vào khu vực sân bay thì gặp Chung, H đưa cho Chung số tiền 1.800.000VNĐ, Chung đưa cho H 01 gói được gói bằng mảnh politilen màu vàng, bên trong chứa các viên hồng phiến, nhưng H không kiểm tra số lượng và cất giấu vào túi quần rồi quay lại xe taxi của Ngọc. Khi H vừa quay lại đến vị trí Ngọc đỗ xe và đang mở cửa xe thì bị Tổ công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: H đã tự giác giao nộp từ trong túi quần bên pH của H đang mặc 01 gói politilen màu vàng, bên trong được gói bằng lớp politilen màu trắng bên

trong chứa 49 viên nén màu hồng một mặt mỗi viên đều có chữ WY. Kiểm tra của Lò Minh Ngọc và Bùi Giang L cùng toàn bộ vị trí của xe taxi không phát hiện chất nghi là ma túy. Thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng kèm theo sim của Hoàng Thanh H.

Ngày 17.06.2018 Công an huyện Mai Sơn phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích rút mẫu giám định vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Thanh H gồm 49 viên nén màu hồng có khối lượng 4,48gam, trích rút 0,45gam ký hiệu M để giám định, còn lại 4,03gam ký hiệu T.

Ngày 22.6.2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số: 775/KLMT, kết luận: *Mẫu gửi giám định ký hiệu M là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine, mẫu gửi giám định là 0,45 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 4,48 gam loại Methamphetamine.*

Tại bản cáo trạng số: 89/CT-VKSMS ngày 08/10/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố Hoàng Thanh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như nội dung đã khai tại Cơ quan điều tra và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo trình bày ý kiến tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì tuổi đời bị cáo còn rất trẻ, chưa nhận thức đúng pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo, giáo dục một thời gian ngắn nhất để làm lại cuộc đời.

Đại diện Trường trung học phổ thông Mai Sơn phát biểu ý kiến: Trong thời gian học tập tại nhà trường, Hoàng Thanh H luôn vui vẻ, hòa đồng với bạn bè, nhận thức nhanh nhẹn, năng nổ học tập và tham gia mọi hoạt động chung của tập thể, tuân thủ đúng nội quy của nhà trường, pháp luật của Nhà nước, không bị kỷ luật về hành vi gì. Cuối năm H được khen thưởng học sinh khá và hạnh kiểm tốt. Vì bồng bột của tuổi trẻ mà vi phạm pháp luật. Đại diện nhà trường đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Hoàng Thanh H mức án thấp nhất để sớm trở về làm người công dân tốt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa, sau khi trình bày lời luận tội đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thanh H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, khoản 4 Điều 98, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Hoàng Thanh H từ 24 tháng đến 30 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì của Công an huyện Mai Sơn được dán kín, bên trong chứa vỏ bao bì niêm phong tang vật các mảnh nilon gói ban đầu và 4,03gam methamphetamin. Mặt trước phong bì ghi: Vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu và tang vật còn lại T= 4,03gam (HP) trong vụ án Hoàng Thị Thanh H tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong đè lên các mép dán phong bì. Trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và chữ ký ghi rõ họ tên của Hoàng Thị Thanh H và 02 dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn;

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Thu L1 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng bạc kèm theo sim thu giữ của bị cáo.

Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo pH nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, các thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đây là vụ án người phạm tội dưới 18 tuổi, các Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã áp dụng đúng và đầy đủ về thủ tục đặc biệt tại phần thứ bảy, Chương XXVIII về thủ tục tố tụng đối với người dưới 18 tuổi.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*: Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Thanh H đã khai nhận vào ngày 16.6.2018 bị cáo đã mua ma túy của một người nam giới tại tiểu khu Nà Sản, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn với số tiền 1.800.000VNĐ được 4,48 gam Methamphetamins về để cất giữ cho bản thân và đã bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng. Tại phiên tòa bị cáo khai số ma túy mua được bị cáo chỉ để cất giữ cho bản thân, ngoài ra không có mục đích nào khác. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và toàn bộ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, với việc mua 4,48 gam methamphetamin về để cất giữ cho bản thân thì có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Hoàng Thanh H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo tại bản cáo trạng số: 89/CT-VKSMS ngày 08.10.2018 là có căn cứ, đúng quy định.

[3] *Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự. Nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, vì lẽ đó khi lượng hình cần pH áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo,* xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi (được 17 tuổi, 4 tháng, 07 ngày) nên bị cáo được áp dụng các quy định tại Chương XII quy định về người dưới 18 tuổi phạm tội của Bộ luật hình sự. Khi xem xét áp dụng hình phạt Hội đồng xét xử đánh giá toàn diện về nhận thức của bị cáo, nguyên nhân và điều kiện gây ra tội phạm, cụ thể bị cáo trước khi phạm tội có nhân thân tốt, không vi phạm pháp luật, hoàn cảnh gia đình khó khăn vì bố mẹ pH đi làm ăn xa, bị cáo đã có đơn xin nghỉ học do pH chăm sóc bà nội, ngày 04.6.2018 Trường THPT Mai Sơn có Quyết định cho thôi học đối với Hoàng Thanh H năm học 2017- 2018, nguyên nhân vì điều kiện hoàn cảnh gia đình. Tại phiên tòa đại diện gia đình, cũng như nhà trường nơi bị cáo từng học tập xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra ông bà nội của bị cáo là ông Hoàng Xuân Ngoạn và bà Đào Thị Huyền có công với cách mạng được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về việc đã làm. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần pH áp dụng hình phạt tù giam với mức phạt thỏa đáng, đủ để bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, từ đó có tác dụng giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng vì bị cáo dưới 18 tuổi.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:* Cơ quan điều tra đã thu giữ khi bắt quả tang bị cáo những vật chứng gồm: 4,48 gam methamphetamine, sau khi đã trừ trích rút 0,45gam, vật chứng còn lại là 4,03gam nằm trong vỏ bao bì niêm phong, cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với chiếc điện thoại Iphone màu trắng bạc kèm theo sim, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Thu L1 là mẹ bị cáo, tại phiên tòa bà L1 cho biết trước khi bị cáo phạm tội, bà đã cho con gái bà mượn điện thoại để liên lạc với gia đình, bà không biết bị cáo sử dụng chiếc điện thoại trên để liên lạc mua bán ma túy. Do đó cần áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, cần chấp nhận yêu cầu trả lại chiếc điện thoại này của bà L1.

[7] *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo pH chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

[8] *Về các vấn đề khác*:

Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai mua của người đàn ông tên Trường nhưng người giao ma túy và nhận tiền tên là Chung, bị cáo không biết họ và địa chỉ, việc mua bán tại tiểu khu Nà Sản, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, không có người làm chứng. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh đối với chủ thuê bao của 02 số điện thoại là 0987742302 và 0966036429 mà hai đối tượng này sử dụng. Kết quả trung tâm quản lý dữ liệu của mạng Viettel chi nhánh huyện Mai Sơn không xác định được chủ thuê bao của các số điện thoại này. Do đó không có cơ sở để mở rộng vụ án. Tuy nhiên cũng cần kiến nghị với Cơ quan điều tra vẫn tiếp tục điều tra mở rộng phạm vi điều tra đối với các Trung tâm quản lý thông tin thuê bao di động để làm rõ chủ thuê bao của các số điện thoại trên.

Đối với Lò Minh Ngọc là người lái xe taxi và Bùi Giang L. Quá trình điều tra xác định Ngọc và L không biết mục đích và giao dịch mua bán ma túy của bị cáo nên không đặt vấn đề xử lý là phù hợp.

Đối với Hoàng Anh H là người cho bị cáo vay số tiền 3.000.000VNĐ. Cơ quan điều tra đã xác minh và H trình bày vì có quan hệ anh em trong gia đình nên H đã cho H vay số tiền 3.000.000VNĐ nhưng không biết mục đích của bị cáo H để sử dụng mua ma túy. Nay Hoàng Anh H không yêu cầu H pH trả lại số tiền trên, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thanh H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 98 và Điều 101 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Thanh H 24 (hai mươi bốn) tháng tù giam. Thời gian thụ hình tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ Luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 4,03gam methamphetamine nằm trong 01 phong bì của Công an huyện Mai Sơn bên trong chứa vỏ bao bì niêm phong tang vật các mảnh nilon gói ban đầu, mặt trước phong bì ghi: “Vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu và tang vật còn lại T= 4,03gam (HP) trong vụ án Hoàng Thị Thanh H tàng trữ trái phép chất ma túy, trên giấy niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia và dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Thu L1 01 điện thoại di động mà hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone màu trắng bạc kèm theo sim, máy đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo pH nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mai Sơn ;
- Viện KSND tỉnh Sơn La ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn ;
- Công an huyện Mai Sơn ;
- Chi cục THADS Mai Sơn ;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp cho bị cáo ;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Văn Thịnh